|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Ngày soạn: …………… | Ngày dạy: ……………… | Lớp: ……….. Tiết: ……. |

**Tiết 65: BÀI 9. NGHIỆM CỦA ĐA THỨC MỘT BIẾN (tiếp)**

**I. MỤC TIÊU**

Qua bài này giúp học sinh:

**1. Kiến thức:**

 - Học sinh được củng cố khái niệm đa thức một biến, nghiệm của đa thức và cách tìm nghiệm của đa thức một biến.

 **2. Kỹ năng:**

 - Biết cách kiểm tra xem số a có phải là nghiệm của đa thức hay không.

 - Rèn luyện kĩ năng tính toán giá trị của đa thức tại mỗi giá trị của biến số.

**3. Thái độ:**

- Cẩn thận, chăm chỉ, tích cực học tập.

- Có thái độ tự học, hứng thú và tự tin trong học tập.

**4. Định hướng năng lực, phẩm chất**

 ***- Năng lực:*** Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực hợp tác, năng lực ngôn ngữ, năng lực tự học.

 ***- Phẩm chất:*** Tự tin, tự chủ.

**II. CHUẨN BỊ**

1. Giáo viên: Phấn màu, bảng phụ, thước thẳng, SGK, SBT

2. Học sinh: Đồ dùng học tập, đọc trước bài.

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

1. Ổn định lớp: Kiểm tra sĩ số. (**1 phút**)

2. Nội dung:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | **Nội dung** |
| **A. Hoạt động khởi động (8phút)*****Mục tiêu:*** Giúp học sinh ghi nhớ các kiến thức: khái niệm nghiệm của đa thức một biến, cách kiểm tra một số có là nghiệm của đa thức không, cách tìm nghiệm của đa thức.***Phương pháp:*** Hoạt động nhóm, trưng bày sản phẩm. |
| Giao nhiệm vụ:- Trưng bày sản phầm của nhóm: Sơ đồ tư duy tổng kết các kiến thức trong bài học(đã giao trong tiết học trước).- Đại diện 1 nhóm thuyết trình sản phẩm của nhóm.- Đánh giá. | - Hs (4 nhóm) treo sơ đồ tư duy đã chuẩn bị ở nhà.- 1Hs thuyết trình.- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung. | **I. Kiến thức cần ghi nhớ.**(Sơ đồ tư duy của HS) |
| **B. Hoạt động hình thành kiến thức. ( 14 ph)*****Mục tiêu***: Củng cố cho Hs cách kiểm tra xem số a có phải là nghiệm của đa thức f(x)hay không.- Giúp học sinh biết cách kiểm tra một số a cho trước có là nghiệm của đa thức f(x) không.***Phương pháp:*** HĐ cá nhân, Hđ nhóm, tự kiểm tra, tự đánh giá**Sản phẩm:** làm bài 1, bài 44/sgk |
| **Hoạt động 1:** **Dạng 1. Kiểm tra x=a có là nghiệm của đa thức f(x) không (6phút)**- Giao nhiệm vụ:GV: Phát phiếu học tập.- Yêu cầu HS hoàn thành phiếu.GV: Quan sát.GV thu phiếu kiểm tra 1 số phiếu.GV: Gọi 3 HS lên bảng chứng tỏ các số đã chọn là nghiệm của đa thức P(x).GV. Theo dõi hướng dẫn HS yếuGV: Để chứng tỏ một số là 1 nghiệm của đa thức ta làm như thế nào? | HS nhận phiếu, làm vào phiếu trong (3’).- HS nộp phiếu. - 3 HS lên bảng.- HS: Tính giá trị của đa thức tại giá trị của biến. Nếu giá trị bằng 0 thì số đó là nghiệm. Nếu ≠ 0 thì số đó không là nghiệm. | Phiếu học tập:***Bài tập1***Cho đa thức: P(x) = x3 – xTrong các số 0; –2; 1; số nào là nghiệm của đa thức P(x)? |
| **Hoạt động 2: Tìm nghiệm của đa thức (8 phút)**\*Giao nhiệm vụ:- Làm bài tập 44 sgk/17- Yêu cầu kiểm tra chéo trong bàn.- 3 HS lên bảng chữ bài.? Tổng quát cách làm bài tập tìm nghiệm của đa thức f(x)? | - HĐ cá nhân làm bài tập.- HS cùng bàn chuyển bài kiểm tra chéo bài của nhau.- HS nêu cách làm. | ***Bài 44 SBT/17:***  Tìm nghiệm của các đa thức.a) 2x + 10 = 0 ⇒ 2x = -10 ⇒ x=-5Vậy đa thức 2x + 10 có nghiệm x = –5.b) 3x –  = 0 ⇒ 3x = ⇒ x =  Vậy đa thức có nghiệm x=c) x2 –x =0⇒ x(x – 1) = 0⇒ x = 0 hoặc x = 1 Vậy đa thức x2 – x có 2 nghiệm x = 0 và x = 1 |
| **C. Hoạt động luyện tập (8phút)** **Mục tiêu**: vận dụng tổng hợp các kiến thức về rút gọn đa thức một biến, tìm nghiệm đa thức.**Phương pháp:** HĐ cá nhân, nhóm đôi.**Sản phẩm:** làm bài 2 |
| Giao nhiệm vụ:- Làm bài tập 1. ? Muốn chứng tỏ đa thức f(x) không có nghiệm thì em làm thế nào? | - phần a HĐ cá nhân.- Phần b, HĐ nhóm đôi.- Chứng tỏ đa thức đó lớn hơn 0 hoặc nhỏ hơn 0 với mọi x. | Bài 2: Cho đa thức : a) Thu gọn đa thức f(x)b)Chứng tỏ đa thức f(x) không có nghiệm.Giải :a) f(x)=2x6+3x4 +x2+1b) Vì  với mọi x, do đó:f(x)=2x6+3x4 +x2+1> 0 với mọix.Vậy đa thức f(x) không có nghiệm. |
| **D. Hoạt động vận dụng ( 9 phút)*****Mục tiêu:*** Hs được củng cố các kiến thức trong bài học.***Phương pháp***: HĐ nhóm**Sản phẩm:** HS hoàn thành trò chơi. |
| Nhiệm vụ:- Tổ chức trò chơi: “ngôi sao may mắn”- Chia 2 đội.- Phổ biến luật chơi: Mỗi bạn gọi được chọn một ngôi sao may mắn. Có 6 ngôi sao, đằng sau mỗi ngôi sao là một câu hỏi tương ứng. Nếu trả lời đúng câu hỏi sẽ được một phần th­ưởng là 1 điểm cộng , nếu trả lời sai phải nhường phần trả lời cho bạn khác. Mỗi câu hỏi trong 1 ngôi sao may mắn chỉ gọi nhiều nhất là 3 HS. Thời gian trả lời câu hỏi là 5 giây.  | - Hoạt động nhóm.- Tham gia chơi trò chơi. |  **Câu 1.** Ai đúng ? Ai sai ?Bạn Hùng nói: “Ta chỉ có thể viết đư­ợc một đa thức một biến có một nghiệm bằng 1”.Bạn Sơn núi : “Có thể viết được nhiều đa thức một biến có một nghiệm bằng 1”.Ý kiến của em? **Câu 2**. Tìm nghiệm của đa thức:A(x) = 2x + x**Câu 3**. Điền từ thích hợp vào chỗ(…) ?“Nếu tại x = a, đa thức P(x) có giá trị …thì ta nói a (hoặc x = a) là một nghiệm của đa thức đó”.Câu 4. Trong các số sau: -2; -1; 0; 1; 2. Số nào là nghiệm của đa thức P(x) = x3 - x ?Câu 5. Hãy chỉ ra một số là nghiệm của đa thức P(x) = x2  + 9Câu 6. Khẳng định sau đúng hay sai?“Đa thức G(y) = y3  + 4y + 1 có 4 nghiệm”.  |
| **E. Hoạt động tìm tòi, mở rộng (5phút)*****Mục tiêu:*** Giúp Hs biết cách làm dạng bài chứng minh đa thức không có nghiệm.***Phương pháp***: HĐ nhóm. |
| - Giao nhiệm vụ: làm bài tập 3.GV: Cho HS thảo luận nhóm nêu hướng giải quyết vấn đề...GV: Phát vấn HS cùng xây dựng bài và trình bày giải mẫu phần aGV: Khắc sâu cách giải quyết dạng bài cho HS | - HĐ nhóm đọc và tìm hiểu yêu cầu bài 3.- HS: Nêu cách làm tại chỗ.HS: Vận dụng giải phần b – lên bảng trình bày. | Chứng tỏ rằng các đa thức sau không có nghiệm1. P(x) = x2 + 3
2. b) Q(x) = 2x4 +
 |